

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**  
**trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2022**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2022, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tổ chức thực hiện tốt công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh ban hành nhằm kịp thời phát hiện các văn bản có nội dung, hình thức không bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật để kịp thời xử lý theo quy định.

b) Bảo đảm các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh ban hành thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

c) Nâng cao vai trò, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Yêu cầu**

a) Công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

b) Kịp thời xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác tự kiểm tra văn bản**

#### a) Nội dung

Thực hiện kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ngay sau khi văn bản được ban hành; kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

#### b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tự kiểm tra văn bản; báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp kết quả tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Sở, ban ngành của tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan:

Thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện ngay sau khi văn bản được ban hành và gửi kết quả kiểm tra về Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành khi nhận được thông báo của cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản hoặc yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có yêu cầu, kiến nghị.

### **2. Công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền**

#### a) Nội dung

Kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp ban hành trong năm; văn bản có chứa quy phạm

pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

b) Phân công thực hiện

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền thuộc đối tượng kiểm tra theo quy định do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp ban hành; báo cáo kết quả kiểm tra văn bản theo quy định của pháp luật.

- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn chậm nhất là 03 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành phải gửi văn bản đến Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp để kiểm tra theo quy định.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có yêu cầu, kiến nghị.

### **3. Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực**

a) Nội dung

Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội; trường hợp cần thiết, thành lập Đoàn kiểm tra hoặc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra văn bản theo địa bàn tại cơ quan ban hành văn bản; tổ chức kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề hoặc theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, địa phương.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

### **4. Công tác xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

a) Nội dung

Kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

b) Phân công thực hiện

- Sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp theo dõi, đôn đốc cơ quan, đơn vị tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm túc kịp thời đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra văn bản theo thẩm quyền do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành đang còn hiệu lực thi hành. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực và quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra hoặc Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực quy định tại khoản 3 Mục II Kế hoạch này (nếu cần thiết) và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

#### **2. Các sở, ban, ngành**

a) Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 tại cơ quan, đơn vị.

b) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát, tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp cung cấp thông tin, tài liệu trong việc kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

#### **3. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Trên cơ sở Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

b) Thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành về Sở Tư pháp để kiểm tra theo quy định.

c) Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và tổng hợp báo cáo về Sở Tư pháp theo quy định.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu : VT, VP1, VP7.

LQ\_VP7\_KHTP\_2022

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Song Tùng**